

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án: 65/2023/HS-PT

Ngày 23 tháng 8 năm 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vũ

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Hà Giang

Ông H3 T Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Quân - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Kim Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2023/TLPT-HS ngày 02 tháng 8 năm 2023 do có kháng cáo của bị hại **Nguyễn Minh T** đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 76/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P đối với bị cáo:

1. Kiều Văn C; sinh ngày 10/3/1994; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: khu Thống Nhất, thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Kiều Văn S và bà Nguyễn Thị T1, có vợ là Nguyễn Thị Mai A và có 01 con, sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại Bản án số 94/2016/HSST ngày 01/6/2016, Tòa án nhân dân thành phố VT xử phạt C 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/12/2015 về tội “Cố ý gây thương tích”. Về trách nhiệm bồi thường dân sự đã thực hiện xong. Bị cáo C phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù và nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 01/6/2016.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 209/QĐ-XPVPHC ngày 20/12/2019 của Công an thành phố VT xử phạt tiến hành hành chính đối với C về hành vi

“Chiếm dụng hè phố làm nơi trông giữ xe trái phép” bằng hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định xử phạt trên ngày 01/4/2020.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP (có mặt)

2. Nguyễn Hữu N; sinh ngày 07/9/1987; Nơi ĐKKHKT + nơi ở: Thôn Phú Hậu, xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Nguyễn Đình P và bà Bùi Thị V, có vợ là Trần Thị H và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2020; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP (có mặt)

- **Bị hại: Anh Nguyễn Minh T,** sinh năm 1999; địa chỉ: phố Bạch Hạc, phường BH, thành phố VT, tỉnh P (có mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Nguyễn Hà An, sinh năm 1976, địa chỉ: Công ty Luật TNHH Nguyễn An - Đoàn Luật sư thành phố HN, phòng 1007, tòa nhà Thăng L Ford, số 105 Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố HN (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/3/2022, anh Nguyễn Đức L, sinh năm 1982, HKTT: Phường GH, quận LB, thành phố HN cùng bạn là anh Nguyễn Anh T2, sinh năm 1973, HKTT: Quận BD, thành phố HN và anh Tạ Đăng M, sinh năm 1974, HKTT: Quận LB, thành phố HN đi ăn uống tại Quán 19 Chill của Công ty cổ phần thương mại và du lịch Bình Minh P thuộc khu Tiên Phú, phường TC, thành phố VT, tỉnh P do anh Đỗ Đức K, sinh năm 1991, HKTT: Xã PL, huyện PN, tỉnh P là Giám đốc. Quá trình ngồi tại quán, anh L rủ thêm một số bạn bè đến ăn uống cùng gồm có: Vũ Xuân T3, sinh năm 1979, HKTT: Phố Tân Việt, phường TD, thành phố VT, tỉnh P (thường gọi là T3 “H”); Nguyễn Mạnh H2, sinh năm 1979, HKTT: Phường BG, thành phố VT, tỉnh P; Nguyễn Hữu N, sinh năm 1987, HKTT: Xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP (thường gọi là N “Sẹo”); Nguyễn H3 N1, sinh năm 1980, HKTT: phố Châu Phong, phường BH, thành phố VT, tỉnh P; Lê Duy H3, sinh năm 1992, HKTT: phường BH, thành phố VT, tỉnh P và Kiều Văn C, sinh năm 1994, HKTT: Thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP (thường gọi là C “mèo”). Trong lúc ăn uống, anh L và mọi người uống hết 06 chai rượu vang nhãn hiệu DIMATTEO thể tích 750ml do anh M mang đến. Quá trình ngồi ăn, anh Lê Duy H3 có gọi điện cho người em họ là

Nguyễn Minh T, sinh năm 1999, HKTT: Phố Bạch Hạc, phường BH, thành phố VT, tỉnh P đến quán. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, T đến quán 19 Chill, lúc này H3 đang mời rượu mọi người, T ngồi vào vị trí của H3 ngồi trước đó, đối diện với vị trí của Vũ Xuân T3 đang ngồi. T3 hỏi T “Mày ngồi đây làm gì?”, T trả lời “Sao vậy chú, ngồi đây có làm sao không?”. Do bức tức câu nói và thái độ của T khi đến bàn ăn T không chào hỏi ai nên Vũ Xuân T3 liền dùng tay phải cầm ly thủy tinh đang dùng để uống rượu vang (các ly trên bàn đều có đặc điểm giống nhau đều bằng thủy tinh, màu trong suốt cao 23cm, đường kính miệng ly 06cm, đường kính chân ly 7,5cm) ném trúng vào bàn phía trước mặt T, T3 tiếp tục cầm 01 ly thủy tinh khác ném vào bàn về phía T mục đích của T3 là ném dọa để T không ngồi ở bàn của T3 nữa, cả 02 lần ném đều không trúng người T, cả hai ly thủy tinh đều vỡ.

Cùng lúc này, C đứng dậy (C ngồi bên phải anh T3) cầm 02 ly thủy tinh khác ném thẳng về phía T, trúng vào người T và làm ly thủy tinh bị vỡ. T lùi lại về phía sau thì bị Nguyễn Hữu N dùng tay phải cầm ly thủy tinh ném tiếp trúng vào người T, ly thủy tinh bị vỡ. Thấy vậy, C rời khỏi vị trí chỗ ngồi cầm tiếp ly thủy tinh khác ném thẳng về phía T, trúng vào người T và làm ly thủy tinh vỡ. T di chuyển ra giữa quán, cả C và N mỗi người cầm 01 vỏ chai rượu vang nhãn hiệu DIMATTEO thể tích 750ml, màu đen, bên trong không còn rượu dồn theo T. C dùng tay trái túm giữ cổ áo T, giằng co với T ở giữa quán, rồi cả C và N mỗi người đập một vỏ chai rượu vang từ trên xuống trúng vào vùng đỉnh đầu của T làm vỏ chai rượu vang vỡ. Cả ba tiếp tục giằng co đến vị trí chân cầu thang của quán thì C tiếp tục cầm 01 vỏ chai loại vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger thể tích 330ml, bên trong không còn bia đập một cái vào đầu T, N cầm 02 vỏ chai bia cùng đặc điểm với vỏ chai bia mà C dùng đập 02 cái vào đầu của T (cả ba vỏ chai bia đều vỡ). C tiếp tục giữ và kéo T ra giữa quán dùng chân trái đập vào người T. Khi thấy C, N đánh T, T3 có nói với anh Nguyễn Mạnh H2 là ra can ngăn C, N không đánh T nữa. Sau đó anh H3 và mọi người can ngăn thì sự việc dừng lại, thấy T bị chảy máu vùng đầu H3 đưa T đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh P đến ngày 25/3/2022 thì ra viện.

Sau khi nhận được tin báo, Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT đã Tiến hành khám nghiệm hiện trường. Tuy nhiên, sau khi vụ việc xảy ra, anh Đỗ Đức K đã cho nhân viên dọn dẹp, kiểm tra thấy có 06 ly thủy tinh dùng để uống rượu vang, 03 vỏ chai bia Tiger của quán bị vỡ; 02 vỏ chai rượu vang nhãn hiệu DIMATTEO do anh M mang đến bị vỡ, tất cả vật dụng trên đã được quán dọn dẹp vứt bỏ đi nên Cơ quan CSĐT không thu giữ được.

Ngày 20/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT tạm giữ 01 đầu thu camera màu trắng, nhãn hiệu “alhua” đã qua sử dụng của anh Nguyễn Quang L, sinh

năm 1974 ở phố Thi Đua, phường TC, thành phố VT, tỉnh P (đã được anh K ủy quyền). Ngày 21/3/2022, Cơ quan điều tra Tiến hành trích xuất 02 đoạn video liên quan đến vụ việc cố ý gây thương tích xảy ra ngày 19/3/2022 tại nhà hàng 19 Chill và sao lưu vào 01 đĩa CD.

Ngày 29/4/2022, anh Nguyễn Quang L đã cung cấp các đồ mẫu vật, vật dụng mà bàn của Vũ Xuân T3 sử dụng ngồi ăn tại quán 19 Chill tối ngày 19/3/2022 cho Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT gồm:

- 01 vỏ chai rượu vang loại DIMATTEO vỏ bằng thủy tinh màu đen, cao 32cm, đường kính đáy 08 cm, cổ chai dài 08cm, đường kính miệng chai là 03cm, thể tích chai 750ml;
- 01 vỏ chai bia loại Tiger bằng thủy tinh màu trong suốt cao 24cm, đường kính đáy 5,5cm, cổ chai dài 09cm, đường kính miệng 2,5cm, thể tích chai 330ml;
- 01 ly thủy tinh màu trong suốt cao 23cm, đường kính miệng 06cm, đường kính chân ly 7,5cm.

Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT đã Tiến hành cho C, N và T3 xem các mẫu vật, vật dụng trên và cả ba đều thừa nhận là cùng loại với các vật mà các đối tượng sử dụng để ném và đập vào đầu T vào tối ngày 19/3/2022.

Ngày 27/4/2022, Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT đã trưng cầu giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Minh T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 72/TgT/2022 ngày 04/5/2022 đối với thương tích của Nguyễn Minh T, Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh P thể hiện:

+ Phần giám định về thương tích của Nguyễn Minh T: Vùng đầu có 03 vết sẹo màu hồng, mép vết sẹo tương đối gọn, không đau rát. Vết sẹo số một ở thái dương bên trái có KT: 3,5x0,2cm; vết sẹo số hai ở đỉnh đầu bên trái có KT: 03x0,1cm; vết sẹo số ba ở giữa đỉnh đầu phía sau có KT: 03x0,1cm.

+ Phần kết luận:

- Vết sẹo số một vùng đầu: 01%;
- Vết sẹo số hai vùng đầu: 01%;
- Vết sẹo số ba vùng đầu: 01%;
- Không thấy hình ảnh tổn thương xương sọ trên phim chụp CT Scanner sọ não ngày 27/4/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh P nên Trung tâm pháp y không xếp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể;

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn thương: 2,97%

Làm tròn 03%.

Cơ chế hình thành ba vết sẹo vùng đầu: Do tác động của vật cứng có cạnh sắc gây nên.

Ngày 06/5/2022, C, N và T được Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT thông báo đối với kết luận giám định pháp y về thương tích nêu trên. C, N, T không có ý kiến gì.

Ngày 14/10/2022, Tòa án nhân dân thành phố VT ban hành Quyết định trưng cầu giám định lại, giám định bổ sung số 11 đối với việc giám định bổ sung toàn bộ thương tích của anh Nguyễn Minh T và xác định lại tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh T, do chưa giám định vết rạn xương trán trái, chấn thương sọ não của anh Nguyễn Minh T đã được ghi nhận trong bệnh án. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 119/22/TgT ngày 17/11/2022 của Viện pháp y Quốc gia của Bộ y tế thể hiện:

“ ...

5. Hội chẩn với chuyên gia Chẩn đoán hình ảnh: Đọc lại phim chụp CLVT sọ não ngày 19, 21/3/2022 của Bệnh viện đa khoa tỉnh P và phim chụp tại Bệnh viện Medlatec: Không thấy hình ảnh đường rạn vỡ xương vòm sọ trên phim chụp.

...

IV. Phần kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vùng cằm trái kích thước trung bình;*
- Hai sẹo vùng đỉnh cằm trái kích thước nhỏ;*
- Không phát hiện tổn thương xương vòm sọ trên các phim chụp CLVT sọ não của Nguyễn Minh T.*

Kết luận: Căn cứ Bảng tỷ lệ tổn thương cơ thể ban hành kèm theo Thông tư 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 04%”.

Ngày 22/11/2022, C, N và T được Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT thông báo đối với kết luận giám định pháp y về thương tích nêu trên. C, N, T không có ý kiến gì.

Đối với hành vi ném 02 ly thủy tinh về phía Nguyễn Minh T nhưng không trúng của Vũ Xuân T3, nguyên nhân là do bức tức với thái độ không chào hỏi và câu nói của T nên T3 đã dùng tay phải cầm ly thủy tinh ném về phía T nhưng không trúng. Sau khi ném ly thủy tinh về phía T, T3 không nói, không hô hào hay có hành động gì tác động hay xúi giục những người cùng bàn với T3 tấn công T. Việc C và N dùng ly thủy tinh, vỏ chai rượu vang và vỏ chai bia đánh gây thương tích cho T là do cả hai cũng thấy bức tức với thái độ của T. Khi N và C đánh T, Vũ Xuân T3 vẫn

ngồi tại bàn, không có lời nói hay cử chỉ tác động đến việc N và C đánh T. Mặt khác, khi thấy C, N đánh T, T3 có nói với anh Nguyễn Mạnh H2 là ra can ngăn C, N không đánh T nữa nên T3 không đồng phạm với N và C đối với thương tích mà N và C đã gây ra cho T.

Ngày 28/12/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố VT ban hành Quyết định trưng cầu giám định số 27 về giám định 02 đoạn video liên quan đến vụ việc cố ý gây thương tích xảy ra ngày 19/3/2022 tại nhà hàng 19 Chill được sao lưu vào 01 đĩa CD.

Tại Bản kết luận giám định số 9092/KL-KTHS ngày 17/3/2022 Viện khoa học hình sự thuộc Bộ công an kết luận:

“- Không phát hiện thấy dấu vết cắt ghép chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp video mẫu cần giám định;

- Không xác định được người đàn ông mặc áo cộc tay màu đen, cắt tóc ngắn cầm ly thủy tinh có ném trúng vào nam thanh niên mặc áo cộc tay màu cam, quần dài màu đen hay không.”

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 76/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kiều Văn C

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136, khoản 1 Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 584; Điều 585; khoản 1 Điều 590 Bộ luật dân sự;

1. Tuyên bố bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Kiều Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện BX, tỉnh VP nhận được quyết định thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Kiều Văn C.

Bị cáo Kiều Văn C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện

BX, tỉnh VP thực hiện buộc bị cáo Kiều Văn C lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

3. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 33 (Ba mươi ba) tháng cải tạo không giam giữ. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện LT, tỉnh VP nhận được quyết định thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Bị cáo Nguyễn Hữu N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP thực hiện buộc bị cáo Nguyễn Hữu N lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

4. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N.

5. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N cho người bị hại là anh Nguyễn Minh T tổng số tiền là 28.000.000đ (*Hai mươi tám triệu đồng*). Xác nhận bị cáo C và bị cáo N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P số tiền 26.000.000đ (*Hai mươi sáu triệu đồng*). (*Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0007257 ngày 22/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P*). Bị cáo C và bị cáo N còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 2.000.000đ (*Hai triệu đồng*). Kỷ phần mỗi bị cáo bồi thường là 1.000.000đ (*Một triệu đồng*).

Kể từ khi người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án mà người phải thi hành án không thi hành thì còn phải chịu lãi suất chậm thanh toán theo quy định tại điều 357 và 468 của Bộ luật Dân sự.

Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền yêu cầu thi hành án, quyền kháng cáo đúng quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2023, bị hại Nguyễn Minh T có đơn kháng cáo, cụ thể nội dung kháng cáo như sau:

1/ Xem xét lại bản chất của vụ án, tính chất tiến hành vi phạm, nguy hiểm của bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Kiều Văn C để xét xử các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật về tội danh và hình phạt, cụ thể: Đề nghị chuyển tội danh từ tội

“Cô ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 sang “Tội giết người” theo quy định tại Điều 123 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

2/ Xác minh, làm rõ các tình tiết trong vụ án và các hành vi vi phạm của những người đứng đầu Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố VT và Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT trong quá trình Tiến hành tố tụng, từ đó xem xét các hành vi phạm tội và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Xuân T3, tránh việc bỏ lọt tội phạm.

Tại phiên tòa các bị cáo xuất trình 02 Biên lai thu tiền số AA/2022/0000310 và số AA/2022/0000310 ngày 16 tháng 8 năm 2023 thu đối với Kiều Văn C và Nguyễn Hữu N mỗi biên lai 1.000.000 đồng để bồi thường cho bị hại theo bản án sơ thẩm đã tuyên.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị hại giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Luật sư bảo vệ quyền lợi cho bị hại nêu quan điểm: Các bị cáo dùng hung khí nguy hiểm, hành động côn đồ tấn công bị hại mang tính truy sát, dù thương tích hạn chế nhưng do tấn công vào vùng nguy hiểm nên phải xử lý các bị cáo về tội giết người. Quá trình điều tra chưa xác định đồng phạm người có tên là Vũ Xuân T3 vì từ hành động của T3 mới dẫn đến sự việc C và N đánh anh T. Quá trình điều tra chưa thực nghiệm hiện trường để đánh giá hành vi của Vũ Xuân T3 nên không xác định đồng phạm theo Điều 17 BLHS là bỏ lọt tội phạm. Chưa làm rõ khái niệm T3 ném ly thủy tinh không trúng hay không xác định được là chưa thống nhất. Đề nghị Tòa án đánh giá toàn diện vụ án để xác định có đồng phạm và xác định trách nhiệm của người không truy cứu trách nhiệm hình sự người có tội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 76/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của bị hại trong hạn luật định được xem xét, giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm và phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 19/3/2022, tại nhà hàng 19 Chill thuộc khu Tiên Phú, phường TC, thành phố VT, tỉnh P, Kiều Văn C và Nguyễn Hữu N đã dùng li thủy tinh ném vào người anh T. Dùng vỏ chai rượu vang nhãn hiệu DIMATTEO thể tích 750ml (bên trong không còn rượu) và vỏ chai bia thủy tinh nhãn hiệu Tiger thể tích 330ml (bên trong không còn bia) là hung khí nguy hiểm đập vào vùng đầu của anh Nguyễn Minh T gây thương tích cho anh T với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 04%. Hành vi của C, N là có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm là đúng.

[3] Xét kháng cáo của bị hại:

[3.1] Kháng cáo đề nghị xem xét lại bản chất của vụ án, tính chất tiến hành vi côn đồ, nguy hiểm của bị cáo Nguyễn Hữu N và bị cáo Kiều Văn C để xét xử các bị cáo theo đúng quy định của pháp luật về tội danh và hình phạt, cụ thể: Đề nghị chuyển tội danh từ tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017 sang “Tội giết người” theo quy định tại Điều 123 BLHS 2015 sửa đổi bổ sung 2017.

Từ việc không bằng lòng với thái độ của anh T, các bị cáo đã liên tiếp dùng li thủy tinh và vỏ chai tấn công bị hại. Hành vi trên được xác định *có tính chất côn đồ và dùng hung khí nguy hiểm* là đúng pháp luật.

Bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn từ trước, không biết nhau từ trước nên việc ý thức chủ quan để tước đoạt mạng sống của anh T là không có cơ sở. Về thương tích thực tế của bị hại là 4% nên cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo khoản 1 Điều 134 BLHS là đúng pháp luật.

[3.2] Kháng cáo đề nghị làm rõ các tình tiết trong vụ án và các hành vi vi phạm của những người đứng đầu Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thành phố VT và Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT trong quá trình Tiến hành tố tụng, từ đó xem xét các hành vi phạm tội và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Xuân T3, tránh việc bỏ lọt tội phạm.

Xét thấy, quá trình điều tra, truy tố, xét xử, ngày 21/9/2022, Tòa án đã trả hồ sơ điều tra bổ sung làm rõ hành vi của ông Vũ Xuân T3, sinh năm 1979; địa chỉ: Phố Tân Việt, phường TD, thành phố VT, tỉnh P có ném trúng vào người anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1999; địa chỉ phố Bạch Hạc, thành phố VT, tỉnh P không? Nếu ném trúng vào người thì trúng vào đâu? Có gây thương tích không? Thương tích là bao nhiêu %? Hành vi đó cấu thành tội phạm không? Có đồng phạm không?

Ngày 23/9/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT, tỉnh P đã có Công văn số 01/CV-VKS-VT trả lời đối với quyết định trả hồ sơ của Tòa án nhân dân thành phố VT về những vấn đề đã được Cơ quan CSĐT Công an thành phố VT và

Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT đã làm rõ trong hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa, nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và tại Cáo Trạng số 66/CT-VKS-VT ngày 07 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố VT xác định Vũ Xuân T3 không nói, không hô hào hay có hành động gì tác động hay xúi giục những người cùng bàn với T3 tấn công T.

Việc C và N dùng ly thủy tinh, vỏ chai rượu vang và vỏ chai bia đánh gây thương tích cho T là do cả hai cũng thấy bức tức với thái độ của T. Khi N và C đánh T, Vũ Xuân T3 vẫn ngồi tại bàn, không có lời nói hay cử chỉ tác động đến việc N và C đánh T. Mặt khác, khi thấy C, N đánh T, T3 có nói với anh Nguyễn Mạnh H2 là ra can ngăn C, N không đánh T nữa nên T3 không đồng phạm với N và C đối với thương tích mà N và C đã gây ra cho T.

Do vậy, hành vi của Vũ Xuân T3 đã được cơ quan điều tra xác minh làm rõ nên yêu cầu kháng cáo là không có căn cứ để chấp nhận.

[3.3] Đánh giá toàn diện vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Các tình tiết liên quan đến vụ án đã được làm rõ kể từ khi người có tên là Vũ Xuân T3 ném ly thủy tinh về phía bị hại cho đến khi vụ việc đánh nhau kết thúc. Toàn bộ quá trình xét xử tại cấp sơ thẩm đã được đánh giá một cách thận trọng và đã trả hồ sơ để làm rõ. Trong giới hạn của việc xét xử theo quy định, Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng pháp luật. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết nào mới để đủ căn cứ xác định có đồng phạm khác hoặc bị cáo phạm một tội khác, nên không có căn cứ để hủy bản án sơ thẩm cũng như xem xét trách nhiệm của người Tiến hành tố tụng về việc không truy cứu trách nhiệm hình sự người có tội, giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P là phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Bị hại kháng cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm trong trường hợp vụ án được khởi tố theo yêu cầu của bị hại nếu Tòa án cấp phúc thẩm giữ nguyên quyết định của bản án, quyết định sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 76/2023/HSST ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố VT, tỉnh P.

[2] Về tội danh và hình phạt:

[2.1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kiều Văn C.

Xử phạt bị cáo Kiều Văn C 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện BX, tỉnh VP nhận được quyết định thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Kiều Văn C.

Bị cáo Kiều Văn C phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP thực hiện buộc bị cáo Kiều Văn C lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

[2.2] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, s, i khoản 1, Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu N 33 (Ba mươi ba) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện LT, tỉnh VP nhận được quyết định thi hành án. Giao cho Ủy ban nhân dân xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Về khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Hữu N.

Bị cáo Nguyễn Hữu N phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Ủy ban nhân dân xã SĐ, huyện LT, tỉnh VP thực hiện buộc bị cáo Nguyễn Hữu N lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 (bốn) giờ trong một ngày và không quá 05 (năm) ngày trong 01 (một) tuần.

[2.3] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N cho người bị hại là anh Nguyễn Minh T tổng số tiền là 28.000.000đ (*Hai mươi tám triệu đồng*). Xác nhận bị cáo C và bị cáo N đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P số tiền 26.000.000đ (*Hai mươi sáu triệu đồng*). (*Theo biên lai thu tiền số AA/2020/0007257 ngày 22/8/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P*).

Bị cáo C và bị cáo N còn phải tiếp tục bồi thường cho bị hại Nguyễn Minh T số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Kỷ phần mỗi bị cáo bồi thường là 1.000.000đ (Một triệu đồng). Xác nhận các bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P số tiền 2.000.000đ (Hai triệu đồng). (Theo biên lai thu tiền số AA/2022/0000310 và số AA/2022/0000310 ngày 16 tháng 8 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VT, tỉnh P).

[2.4] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Kiều Văn C và bị cáo Nguyễn Hữu N.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí 200.000 đồng án phí phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh P;
- TAND TP Việt Trì;
- VKSND TP Việt Trì;
- Công an TP Việt Trì;
- Chi cục THADS TP Việt Trì;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu HS; Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Quang Vũ